

HƯỜNG DỤNG ĐẤT Ở VÙNG CAO VIỆT NAM: *Một vấn đề khoa học cấp thiết*

Hưởng dụng đất là vấn đề được mọi nhà nước và nhiều tổ chức, cá nhân trên thế giới quan tâm. Nếu coi hưởng dụng đất là mối quan hệ xã hội giữa những người có liên quan với nhau về đất đai, thể hiện qua các *quyền* với đất đai, thì vấn đề này được xem là nhạy cảm, bởi nó quan hệ sát sao đến *lợi ích* của con người. Lợi ích đó, không chỉ đơn thuần ở khía cạnh vật chất, mà có thể còn hội nhập vào các giá trị và biểu tượng tinh thần. Đây là lý do khiến cho từ ĐẤT trong ngôn ngữ của nhiều dân tộc luôn được biểu đạt một cách phong phú và huyền ảo.

Ở Việt Nam trong hơn nửa thế kỷ qua, đất đai luôn là vấn đề gắn chặt với mục tiêu cách mạng, và thực sự đã là động lực to lớn của cách mạng. Từ *Luận cương chính trị* năm 1930 đến cuộc Cải cách dân chủ và Cải cách ruộng đất vào những năm 50, Đảng Cộng sản Việt Nam đã giương cao khẩu hiệu *Người cày có ruộng* để giúp nông dân giành lại quyền hưởng dụng đất từ tay đế quốc, phong kiến và địa chủ. Có thể coi đây là chìa khoá của thành công trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, chống lại ách đô hộ của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Công cuộc tập thể hoá nông nghiệp được tiến hành từ những năm 60 ở miền Bắc và cuối những năm 70 của thế kỷ trước ở miền Nam đã gặt hái được những thành tựu nhất định, và cũng cho chúng ta nhiều bài học về hưởng dụng đất, đặc biệt là việc giải quyết các quyền gắn lợi ích của người nông dân với đất đai. Đây cũng chính là nguyên nhân khiến trong công cuộc Đổi Mới do Đảng Cộng sản Việt

Nam khởi xướng vào năm 1986, chính sách đất đai được coi là một *đột phá*, với việc mở đầu bằng chính sách Khoán 10 và tiếp theo là *Luật đất đai* năm 1993.

Hưởng dụng đất ở vùng cao Việt Nam trong thời gian qua cũng nằm trong bối cảnh đó của cách mạng Việt Nam, tuy nhiên, vẫn mang những nét đặc thù. Tính đặc thù của hưởng dụng đất ở vùng này, trước hết thuộc về điều kiện nội tại. Đây là nơi phong phú về tự nhiên và đa dạng văn hoá. Sự phong phú và đa dạng ấy không chỉ hiện lên trong một cái nhìn toàn cảnh, khi vùng này chiếm tới 3/4 diện tích cả nước với nhiều khu vực sinh thái khác nhau, khi có tới 50/53 dân tộc thiểu số của cả nước chung sống tại đây, mà còn bộc lộ sự sinh động tới phạm vi cấp xã, thậm chí cấp thôn/bản. Hiếm có xã nào ở nơi này chỉ thuần một điều kiện sinh thái với một tộc người cư trú. Sự xen lẫn núi đồi và sông suối, nương rẫy và ruộng vườn, cũng như việc đan cài về tộc người khiến bức tranh về hưởng dụng đất thêm nhiều sắc thái. Bởi thế trong nhiều thập kỷ qua, biết bao tâm trí và công sức của các nhà khoa học, các nhà hoạch định chính sách..., với hy vọng tìm ra giải pháp tối ưu cho vấn đề hưởng dụng đất ở vùng này, song dường như sự nỗ lực ấy vẫn còn chưa đủ và vẫn cần tiếp sức.

Dân tộc học ở Việt Nam, với tư cách là bộ môn khoa học nghiên cứu nhiều mặt của đời sống tộc người, đã có đóng góp không nhỏ về vấn đề hưởng dụng đất, kể cả nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng. Trong những năm 60 và 70 của thế

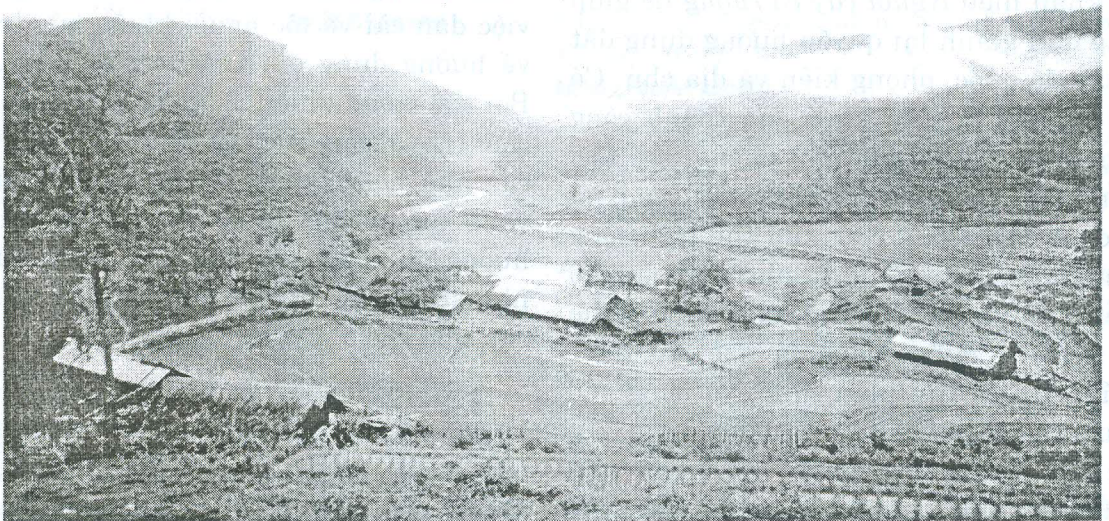
kỷ trước, các nhà Dân tộc học đã có những khám phá về chế độ ruộng công, việc tư hữu hoá đất đai và truyền thống sử dụng đất ở nhiều dân tộc; qua đó, góp phần lý giải về cơ cấu và tổ chức xã hội, sự phân hoá giai cấp và quá trình phát triển của những tộc người này. Vào các thập kỷ 80 và 90, bên cạnh những nghiên cứu cơ bản đã nêu, các nhà Dân tộc học còn có ý kiến về khía cạnh đất đai trong những chương trình, dự án phát triển và đề xuất dự báo vấn đề đất đai ở một số vùng, trong đó có khu vực Tây Nguyên.

Hiểu rõ hưởng dụng đất là vấn đề cấp thiết ở vùng cao Việt Nam hiện nay, Tạp chí Dân tộc học – cơ quan ngôn luận của ngành Dân tộc học Việt Nam đã xây dựng số chuyên đề về vấn đề này. Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân ta vừa triển khai Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 7, Khoá IX – Nghị quyết bàn về các chuyên đề Dân tộc, Tôn giáo, Đất đai – và hiện nay đang nghiên cứu Luật đất đai (Sửa đổi), công việc này lại càng có ý nghĩa. Để góp thêm nhiều hướng tiếp cận, nhiều tiếng nói về vấn đề hưởng dụng đất ở vùng cao Việt Nam, ngoài bài viết của

các nhà Dân tộc học, số chuyên đề này còn đăng tải công trình của các nhà khoa học thuộc lĩnh vực lâm nghiệp, kinh tế học; của các nhà làm chính sách và cả các nhà nghiên cứu nước ngoài có tâm huyết đến vấn đề đã nêu. Tuy vậy, do khuôn khổ có hạn, Tạp chí Dân tộc học chưa thể công bố hết những bài của cộng tác viên gửi cho số chuyên đề, và mong rằng sẽ được đăng tải vào dịp khác.

Tạp chí Dân tộc học hy vọng nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc gần xa để tổ chức các số chuyên đề được tốt hơn. Nhân dịp này, Tạp chí xin bày tỏ lời cảm ơn tới Chương trình Nghiên cứu Xây dựng phương pháp đánh giá giao đất giao rừng ở tỉnh Đắk Lắk; đặc biệt, tới ông Phan Mưu Bính, Giám đốc Sở Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn tỉnh Đắk Lắk, Tiến sĩ Thomas Sikor – tư vấn khoa học và Thạc sĩ Trần Ngọc Thanh, Thạc sĩ Nguyễn Quang Tân – nghiên cứu viên của Chương trình, đã có những đóng góp cho Số chuyên đề về Hưởng dụng đất ở vùng cao Việt Nam.

TẠP CHÍ DÂN TỘC HỌC



Ruộng bậc thang của người Hmông ở xã San Sả Hồ, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai

Ảnh: Mạc Khải